|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG: THCS TÂN HỘ CƠ  **TỔ: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ – THIẾ BỊ** | **Họ và tên giáo viên:**  **TRẦN THỊ KIM TUYỀN** |
| Tuần: 1, 2, 3  Tiết: 3, 6, 9 | Ngày soạn: 04/9/2024  Ngày dạy: 06,11,16/9/2024 |
| **CHƯƠNG 1. ĐẶC ĐIỂM VỊ TRÍ ĐỊA LÍ, PHẠM VI LÃNH THỔ,**  **ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN VIỆT NAM**  **BÀI 1: ĐẶC ĐIỂM VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ**  Môn: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ - lớp 8  Thời gian thực hiện: 03 tiết | |

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, học sinh cần đạt

**1. Về năng lực**

***a. Năng lực chung:***

- Năng lực tự học: khai thác được tài liệu phục vụ cho bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: làm việc nhóm có hiệu quả.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết sử dụng công cụ, phương tiện phục vụ bài học, biết phân tích và xử lí tình huống.

***b. Năng lực đặc thù:***

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí:

+ Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí.

+ Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên VN.

- Năng lực tìm hiểu địa lí: Quan sát các bản đồ: hình 1.1 SGK tr96, hình 1.2 SGK tr98 để xác định vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của nước ta.

- Năng lực vận dụng tri thức địa lí giải quyết một số vấn đề thực tiễn:

+ Giải thích vì sao thiên nhiên nước ta có nhiều đặc điểm khác với một số nước cùng vĩ độ.

+ Sưu tầm thông tin về một số cột mốc biên giới quốc gia của nước ta.

**2. Về phẩm chất:**

[- Yêu nước: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động bào vệ chủ quyền lãnh thổ.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)

- [Trách nhiệm: Có trách nhiệm với môi trường sống (sống hòa hợp, thân thiện với](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) [thiên nhiên; có ý thức tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên).](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học**

- SGK, Atlat Địa lí Việt Nam (ĐLVN).

- Hình 1.1. Bản đồ VN và các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, hình 1.2. Bản đồ hành chính VN, hình 1.3. Khai thác năng lượng mặt trời và năng lượng gió ở Ninh Thuận, Hình 1.4. Bãi biển Mỹ Khê (Đà Nẵng) hoặc các hình tương tự phóng to.

- Phiếu học tập, bảng phụ ghi câu hỏi thảo luận nhóm và bảng nhóm cho HS trả lời.

**2. Học liệu:**

- Sách giáo khoa, vở ghi.

- Atlat ĐLVN.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động: Khởi động (10’)**

***a. Mục tiêu:***  Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết nhằm tạo hứng thú học tập cho HS.

***b. Nội dung:***GV tổ chức trò chơi “Xem quốc kì đoán tên quốc gia” cho HS.

***c. Sản phẩm*:** HS giải được trò chơi “Xem quốc kì đoán tên quốc gia” GV đặt ra.

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

- GV treo bảng phụ trò chơi “Xem quốc kì đoán tên quốc gia” lên bảng:

- GV lần lượt cho HS quan sát các quốc kì trên theo thứ tự từ 1 đến 6, yêu cầu HS cho biết tên quốc gia tương ứng với mỗi quốc kì trên. GV khen thưởng cho HS trả lời đúng.

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ**:

- HS quan sát các quốc kì và sự hiểu biết của bản thân, suy nghĩa để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3:** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận**:

- Sau khi HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

- HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **GV dẫn dắt vào nội dung bài mới**: Việt Nam, quốc hiệu là Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Vậy đất nước của chúng ta nằm ở đâu trên bản đồ thế giới và tiếp giáp với các quốc gia nào trong số các quốc gia kể trên? Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ nước ta ảnh hưởng như thế nào đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên nước ta? Để biết được những điều này, lớp chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay.

**2. Hoạt động: Hình thành kiến thức (110’)**

**2.1. Tìm hiểu về Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ**

***a. Mục tiêu*:** HS trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ.

***b. Nội dung*:** Quan sát hình 1.1, 1.2 kết hợp kênh chữ SGK tr 96-98 suy nghĩ cá nhân để trả lời các câu hỏi của GV.

***c. Sản phẩm*:** trả lời được các câu hỏi của GV.

***d. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ:**  - GV gọi HS đọc nội dung mục 1 SGK.  - GV treo hình 1.1, 1.2 lên bảng.  - GV yêu cầu HS quan sát hình 1.1, 1.2 hoặc Atlat ĐLVN và thông tin trong bày, lần lượt trả lời các câu hỏi sau:  *1. Phạm vi lãnh thổ nước ta gồm những bộ phận nào?*  *2. Vùng đất có diện tích bao nhiêu và gồm những bộ phận nào?*  *3. Xác định đường bờ biển của nước ta. Đường bờ biển nước ta dài bao nhiêu km? Nước ta có bao nhiêu tỉnh, thành phố giáp biển?*  *4. Vùng biển nước ta có diện tích bao nhiêu và gồm những bộ phận nào?*  *5. Trong vùng biển nước ta có bao nhiêu đảo lớn nhỏ? Tại sao việc giữ vững chủ quyền của một hòn đảo, dù nhỏ, lại có ý nghĩa rất lớn?*  *6. Vùng trời được xác định như thế nào?*  *7. Việt Nam nằm ở đâu trong khu vực Đông Nam Á? Là cầu nối giữa các lục địa nào và giữa các đại dương nào?*  *8. Việt Nam nằm gần nơi giao nhau giữa các luồng sinh vật và giữa các vành đai sinh khoáng nào?*  *9. Xác định vị trí tiếp giáp của nước ta.*  *10. Xác định hệ tọa độ địa lí trên đất liền và trên biển ở nước ta.*  ***Lồng ghép ANQP: Giới thiệu một số mốc quốc giới (cột mốc biên giới quốc gia).***  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS quan sát quan sát hình 1.1, 1.2 hoặc Atlat ĐLVN và đọc kênh chữ trong SGK, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.  **Bước 3. Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**  - GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:  - HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.  **Bước 4. Đánh giá:**  GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS. | **1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ**  **a. Phạm vi lãnh thổ**  Bao gồm: vùng đất, vùng biển và vùng trời.  - Vùng đất: diện tích 331 344 km2 gồm toàn bộ phần đất liền và các hải đảo.  - Vùng biển của Việt Nam ở Biển Đông có diện tích khoảng 1 triệu km2, gồm 5 bộ phận: nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa.  - Vùng trời là khoảng không gian bao trùm lên lãnh thổ nước ta.  **b. Vị trí địa lí**  - Việt Nam nằm ở rìa phía đông của bán đảo Đông Dương, gần trung tâm khu vực Đông Nam Á.  - Hệ tọa độ: |

**2.2. Tìm hiểu về Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam.**

***a. Mục tiêu*:** HS phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam.

***b. Nội dung*:** Quan sát hình 1.3, 1.4 kết hợp kênh chữ SGK tr99 suy nghĩ và thảo luận nhóm để trả lời các câu hỏi của GV.

***c. Sản phẩm:***trả lời được các câu hỏi của GV.

***d. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ:**  - GV gọi HS đọc nội dung mục 2 SGK.  - GV treo hình 1.3, 1.4 lên bảng.  - GV chia lớp làm 8 nhóm, mỗi nhóm từ 4 đến 6 em, yêu cầu HS, yêu cầu HS quan sát hình 1.3, 1.4 và thông tin trong bày, thảo luận nhóm trong 5 phút để trả lời các câu hỏi theo phiếu học tập sau:  **1. Nhóm 1, 2, 3 – phiếu học tập số 1**   |  |  | | --- | --- | | **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** | | *Vị trí địa lí và lãnh thổ đã quy định đặc điểm cơ bản của thiên nhiên nước ta là gì?* |  | | *Vị trí địa lí và lãnh thổ ảnh hưởng đến sự phân hóa khí hậu nước ta như thế nào?* |  | | *Vì sao thiên nhiên nước ta chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển?* |  |   2. Nhóm 4, 5, 6 – phiếu học tập số 2   |  |  | | --- | --- | | **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** | | *Vì sao tài nguyên sinh vật và khoáng sản nước ta lại phong phú?* |  | | *Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ tạo nên sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên nước ta theo chiều hướng nào?* |  | | *Kể tên một số thiên tai thường xảy ra ở nước ta.* |  |   **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS quan sát hình 1.3, 1.4 và thông tin trong bày, suy nghĩ, thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.  **Bước 3. Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**  - GV cho các nhóm HS trình bày sản phẩm của mình, đại diện nhóm 1 và 5 lên thuyết trình câu trả lời trước lớp:  - HS các nhómcòn lại lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp nhóm bạn và sản phẩm của nhóm mình.  **Bước 4. Đánh giá:**  GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS. | **2. Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam**  - Vị trí địa lí và lãnh thổ đã quy định đặc điểm cơ bản của thiên nhiên nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa và có sự phân hoá.  + Đối với khí hậu:  tổng bức xạ hằng năm lớn, cán cân bức xạ luôn dương, khí hậu có hai mùa rõ rệt.  + Thiên nhiên nước ta chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển.  + Đối với sinh vật:  tính đa dạng sinh học cao.  + Đối với khoáng sản:  tài nguyên khoáng sản phong phú.  - Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ tạo nên sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên nước ta.  - Tuy nhiên, nước ta cũng nằm trong vùng hay xảy ra thiên tai, nhất là bão. |

**3. Hoạt động: Luyện tập (10’)**

***a. Mục tiêu:*** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

***b. Nội dung:*** GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân để hoàn thành bài tập. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn.

***c. Sản phẩm:*** trả lời được câu hỏi mà GV giao.

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

GV yêu cầu HS dựa vào hình 1.2 và kiến thức đã học, hãy trả lời các câu hỏi sau:

*- Vị trí các điểm cực (gồm tọa độ, địa danh) trên đất liền của nước ta.*

*- Một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giáp biển.*

*- Giải thích vì sao thiên nhiên nước ta có nhiều đặc điểm khác với một số nước cùng vĩ độ ở Tây Á?*

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

\* HS dựa vào hình 1.2 và kiến thức đã học, suy nghĩ, trao đổi với bạn để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

\* HS còn lại lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **Đánh giá:**

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.

**4. Hoạt động: Vận dụng (5’)**

***a. Mục tiêu:*** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

***b. Nội dung:*** GV hướng dẫn HS hoàn thành bài tập ở nhà.

***c. Sản phẩm:*** trả lời được câu hỏi mà GV giao.

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1. Giao nhiệm vụ:** GV đặt câu hỏi cho HS: *Sưu tầm thông tin về một số cột mốc biên giới quốc gia của nước ta và chia sẻ với các bạn.*

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

HS tìm kiếm thông tin trên Internet và thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình vào tiết học sau:

\* HS còn lại lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **Đánh giá:**

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.

**IV. PHỤ LỤC**

**Phiếu học tập số 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** |
| *Vị trí địa lí và lãnh thổ đã quy định đặc điểm cơ bản của thiên nhiên nước ta là gì?* | Vị trí địa lí và lãnh thổ đã quy định đặc điểm cơ bản của thiên nhiên nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa và có sự phân hoá. |
| *Vị trí địa lí và lãnh thổ ảnh hưởng đến sự phân hóa khí hậu nước ta như thế nào?* | - Việt Nam nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến ở bán cầu Bắc nên tổng bức xạ hằng năm lớn, cán cân bức xạ luôn dương. Nên khai thác được năng lượng mặt trời (hình 1.3).  - Nước ta nằm trong khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của gió Mậu dịch (Tín phong) và gió mùa châu Á nên khí hậu có hai mùa rõ rệt. |
| *Vì sao thiên nhiên nước ta chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển?* | Thiên nhiên nước ta chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển do tác động của các khối khí di chuyển qua biển kết hợp với vai trò của Biển Đông. Nên nước ta khai thác được năng lượng gió (hình 1.3) và phát triển du lịch biển (hình 1.4). |

**Phiếu học tập số 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** |
| *Vì sao tài nguyên sinh vật và khoáng sản nước ta lại phong phú?* | - Đối với sinh vật: Việt Nam nằm trên đường di lưu của nhiều luồng sinh vật. Thiên nhiên nước ta có tính đa dạng sinh học cao với nhiều kiểu hệ sinh thái, thành phần loài và nguồn gen.  - Đối với khoáng sản: do nằm ở nơi giao thoa của 2 vành đai sinh khoáng lớn Thái Bình Dương và Địa Trung Hải nên nước ta có tài nguyên khoáng sản phong phú. |
| *Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ tạo nên sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên nước ta theo chiều hướng nào?* | Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ tạo nên sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên nước ta theo chiều Bắc - Nam và theo chiều Đông - Tây. |
| *Kể tên một số thiên tai thường xảy ra ở nước ta.* | Bão, lũ lụt, hạn hán. |

**1.** Một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giáp biển là: tỉnh Quảng Ninh, thành phố Hải Phòng, tỉnh Thái Bình, tỉnh Nam Định, tỉnh Ninh Bình, tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Nghệ An, tỉnh Hà Tĩnh, tỉnh Quảng Bình, tỉnh Quảng Trị, tỉnh Thừa Thiên - Huế, thành phố Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh,...

**2.** Thiên nhiên nước ta bốn mùa xanh tươi khác hẳn với các nước có cùng vĩ độ ở Tây Á là nhờ thiên nhiên nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa, đặc biệt là do tác động của các khối khí di chuyển qua biển kết hợp với vai trò của biển Đông - nguồn dự trữ nhiệt, ẩm dồi dào, đã làm cho thiên nhiên nước ta chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển. Vì thế, thảm thực vật ở nước ta bốn mùa xanh tốt, rất giàu sức sống, khác hẳn với thiên nhiên một số nước có cùng vĩ độ ở Tây Á.

**Rút kinh nghiệm: ………………………………………………………………………**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..**

|  |  |
| --- | --- |
| **DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG** | **GIÁO VIÊN THỰC HIỆN** |
| **Trần Thị Kim Tuyền** | **Trần Thị Kim Tuyền** |